

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện nội dung Quyết định số 3733/QĐ-BCT ngày 24/12/2025 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 41/TTr-SCT ngày 06/01/2026 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng hệ sinh thái xúc tiến thương mại hiện đại, toàn diện và có tính kết nối cao để giúp doanh nghiệp của tỉnh làm chủ khâu phân phối, đẩy mạnh tiêu thụ nội địa và tăng cường xuất khẩu các ngành hàng có giá trị gia tăng cao, thích ứng với xu thế chung toàn cầu, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, góp phần nâng cao năng lực kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức XTMM trong tỉnh, hộ kinh doanh và tổ hợp tác (*sau đây gọi tắt là chủ thể kinh doanh*); gắn kết các hoạt động XTMM; xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch nhằm khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện trong hoạt động kinh doanh, mang lại hiệu quả thiết thực cho các chủ thể kinh doanh.

Tăng cường kết nối dịch vụ, marketing và xây dựng thương hiệu quốc gia, lựa chọn ngành hàng ưu tiên dựa trên giá trị gia tăng nội địa; ngoài ra, rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, xây dựng tiêu chuẩn xanh cho các ngành, lĩnh vực.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng sản lượng tiêu thụ nội địa đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản địa phương, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và nông lâm thủy sản của tỉnh thông qua hệ thống phân phối kết hợp giữa truyền thống và hiện đại (siêu thị, cửa hàng thực phẩm an toàn, thương mại điện tử).

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, bền vững, hiện đại; mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh và xây dựng thương hiệu sản phẩm Quảng Ngãi gắn với truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số và phát triển nông nghiệp đô thị.

- Tổ chức các lớp tập huấn đào tạo kỹ năng xúc tiến thương mại, bán hàng

online, đăng ký thương hiệu, truy xuất nguồn gốc,... cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở nhằm nâng cao năng lực cho các chủ thể sản xuất, kinh doanh.

- Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 50% doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có sản phẩm được giới thiệu, quảng bá và giao dịch thương mại điện tử (Shopee, Lazada, Tiktok,...).

II. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Các hoạt động xúc tiến thương mại

- Tham gia và hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các Hội chợ do Chính phủ, các Bộ ngành trung ương tổ chức hàng năm; các Hội chợ quốc tế (nếu có) theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tổ chức hoặc tham gia và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm, tuần lễ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và sản phẩm nông lâm thủy sản trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm chủ lực của tỉnh; tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị Trung ương đối với các hoạt động xúc tiến thương mại trọng điểm, chương trình liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước; đặc biệt là các hoạt động kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp với những nhà phân phối, nhà nhập khẩu trong và ngoài nước.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo về xúc tiến thương mại và phát triển thị trường kết nối cung cầu, giao thương giữa nhà sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp với hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối và giới thiệu sản phẩm, nhà kinh doanh hàng hóa; các hoạt động xúc tiến thương mại khác nhằm duy trì thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới, mở rộng kênh phân phối sản phẩm; chú trọng lồng ghép xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản với các hoạt động du lịch cộng đồng địa phương, làng nghề truyền thống, lễ hội văn hóa tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nghiệp và khu đô thị.

- Tổ chức phiên chợ hàng Việt về miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc và đặc khu Lý Sơn.

- Xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực gắn với vùng miền của tỉnh.

2. Quảng bá và xây dựng thương hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và sản phẩm nông lâm thủy sản tỉnh

- Tổ chức các hoạt động truyền thông đa kênh (báo chí, truyền hình, mạng xã hội, panel led,...) nhằm quảng bá sản phẩm, chú trọng kết nối sản phẩm với các giá trị văn hóa, sinh thái của vùng sản xuất, các giá trị văn hóa ẩm thực tỉnh Quảng Ngãi.

- Xây dựng các phóng sự giới thiệu tiềm năng, lợi thế, quảng bá các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản địa phương, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP để quảng bá, giới thiệu thông qua các Hội nghị, Hội thảo, Hội chợ, triển lãm chương trình xúc tiến thương mại.

- Cập nhật danh mục các doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ thể sản xuất sản phẩm nông sản, đặc sản, OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tăng cường truyền thông đến cộng đồng thông qua website điện tử, nền tảng ứng dụng, mạng xã hội,... nhằm tiếp cận người tiêu dùng cũng như tăng giá trị thương hiệu sản phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

3. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho công chức, viên chức làm công tác xúc tiến thương mại, nâng cao năng lực thị trường cho các chủ thể

- Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền kiến thức về xúc tiến thương mại, kinh doanh thương mại điện tử, hướng dẫn đăng ký tham gia sàn giao dịch điện tử đến các cơ sở, doanh nghiệp và hợp tác xã.

- Ứng dụng mã QR, truy xuất nguồn gốc điện tử vào sản phẩm để nâng cao uy tín sản phẩm và tạo niềm tin đối với người tiêu dùng.

- Tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo tại các tỉnh, thành phố trong cả nước do cơ quan trung ương và địa phương tổ chức, nhằm nâng cao năng lực cho công chức, viên chức làm công tác xúc tiến thương mại.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Các nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá

- Tập trung đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin về dự báo tình hình thị trường trong và ngoài nước; các cơ hội giao thương, các hoạt động xúc tiến thương mại trọng điểm nhằm giúp các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh tế sản xuất, kinh doanh chủ động, nâng cao năng lực cạnh tranh khi tiếp cận thị trường, hạn chế được rủi ro.

- Xây dựng một số ấn phẩm về các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản địa phương, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh để quảng bá tại các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh tế trong việc kết nối, trao đổi, khai thác thông tin xúc tiến thương mại; ứng dụng công

nghệ thông tin và các nền tảng số vào hoạt động xúc tiến thương mại của doanh nghiệp.

2. Tổ chức, tham gia Hội chợ, triển lãm và các Tuần hàng vào các ngày lễ, hội,...

- Tổ chức hoặc tham gia và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia triển lãm hàng năm tại tỉnh; tổ chức Tuần hàng nông lâm sản nhân dịp các ngày Lễ, hội lớn trong năm; trong đó lựa chọn, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh tế sản xuất, kinh doanh có uy tín; hàng hóa đảm bảo chất lượng nhằm hưởng ứng cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Tham gia và hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh; trong đó tập trung vào các chương trình trọng điểm, có tính chất khu vực, quốc tế được tổ chức tại các vùng kinh tế trọng điểm trong cả nước.

3. Về hoạt động kết nối cung cầu, khảo sát thị trường, giao dịch thương mại

Tìm kiếm các hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa thường niên của các tỉnh, thành phố trong cả nước để kết nối với các doanh nghiệp của tỉnh quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các loại nông sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP trên các trang thương mại điện tử, nền tảng số, nhằm tăng cường hiệu quả xúc tiến thương mại tiết kiệm thời gian và kinh phí cho các doanh nghiệp.

4. Về công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn

Tiếp tục nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh tế thông qua các hoạt động đào tạo kỹ năng tham gia hội chợ, triển lãm; kỹ năng xúc tiến thương mại, ứng dụng công nghệ thông tin vào xúc tiến thương mại, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn; kỹ năng thiết kế bao bì, nhãn hiệu, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh tế xây dựng và phát triển thương hiệu

Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể xây dựng và phát triển thương hiệu thông qua các chương trình tập huấn, chuyển đổi số, kết nối thị trường, xúc tiến thương mại, ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là với sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và nông sản, giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường tiêu thụ sản phẩm, tiếp cận thương mại điện tử, phát triển kinh tế nông thôn và mở rộng thị trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh để tổ chức thực hiện kế hoạch hiệu quả các nội dung của Kế

hoạch, bảo đảm tính đồng bộ, thiết thực và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.

- Chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, đề xuất các hoạt động xúc tiến thương mại trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm; đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo, phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực và tránh lãng phí; các nội dung triển khai cần gắn với nhu cầu thực tiễn, đặc điểm ngành hàng, sản phẩm chủ lực của địa phương, đồng thời hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp để giới thiệu tham quan vùng nguyên liệu và mua sắm sản phẩm: Khám phá và thưởng thức đặc sản Quảng Ngãi; trải nghiệm làng nghề truyền thống qua đó giúp quảng bá câu chuyện sản phẩm, nâng cao giá trị thương hiệu và mở rộng khả năng tiêu thụ; hỗ trợ giới thiệu, cung cấp sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, đặc sản, nông sản chủ lực phục vụ khách du lịch.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm, phối hợp với các cơ quan liên quan gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét theo quy định và khả năng cân đối kinh phí.

- Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn báo cáo UBND tỉnh Quảng Ngãi và Bộ Công Thương.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Công Thương; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh theo quy định của Luật NSNN và các quy định hiện hành.

3. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du Lịch tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường tiêu thụ trong và ngoài tỉnh.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực gắn với vùng miền của tỉnh Quảng Ngãi.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, kết nối tiêu thụ, hỗ trợ tư vấn, cung cấp thông tin thị trường, kênh phân phối, xu hướng tiêu dùng và cơ hội xúc tiến tại các thị trường trọng điểm.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm, phối hợp với các cơ quan liên quan gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh Quảng Ngãi bố trí kinh phí.

4. UBND các xã, phường và đặc khu

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi, gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế sản phẩm đặc sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm phối hợp với các cơ quan liên quan gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định và khả năng cân đối kinh phí.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm. Tuyên truyền, vận động hội viên, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tích cực các Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, kết nối cung cầu, ứng dụng thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; kịp thời nắm bắt nhu cầu, phản ánh khó khăn, vướng mắc của hội viên, doanh nghiệp, nhằm đề xuất các giải pháp tháo gỡ.

6. Các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh (giao Sở Công Thương thông báo nội dung này)

- Chủ động tham gia các Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, hội thảo do tỉnh Quảng Ngãi hoặc trung ương tổ chức. Phối hợp với chính quyền địa phương, hiệp hội ngành hàng trong các hoạt động kết nối cung cầu, giao thương, quảng bá.

- Tăng cường liên kết xây dựng chuỗi giá trị từ sản xuất - sơ chế - chế biến - tiêu thụ, hướng đến mô hình sản xuất an toàn, hữu cơ, sinh thái, bền vững.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu; chú trọng đầu tư xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng (VietGAP, ISO 22000, HACCP...); thực hiện nghiêm các quy định về chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm, thương mại điện tử, nguồn gốc xuất xứ.

- Chủ động cung cấp thông tin, nhu cầu xúc tiến, đề xuất chính sách hỗ trợ đến các cơ quan chức năng liên quan.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi thường xuyên tuyên truyền, quảng bá mạnh mẽ các sản phẩm, thương hiệu, tiềm năng kinh tế và văn hóa của tỉnh; đưa tin tức về các hoạt động xúc tiến thương mại, sự kiện kết nối cung cầu, ứng dụng công nghệ số, lan tỏa các mô hình kinh doanh thành công, đồng thời tạo cầu nối thông tin giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng và các cơ quan quản lý nhà nước, góp phần thực hiện Kế hoạch hoạt

động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ.

Trong quá trình triển khai thực hiện; trường hợp khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD. pbc44

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền